TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2019/DSST
Ngày 09 tháng 01 năm 2019
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Lan Hương**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2018/TL-DSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **121**/2018/QĐXX - ST ngày 04 tháng 12 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: **94**/2018/QĐST - HPT ngày 21 tháng 12 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên HSBC (Việt Nam)**; địa chỉ: Tòa nhà The Metropolitan 235 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng Hải – chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Cúc. (ông Cúc có mặt); Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho HSBC ông Nguyễn Chính là Luật sư của Công ty luật Hợp Danh& Chính, có mặt.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng M**, sinh năm 1984; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 9, ngõ 221 H, phường L, quận B, thành phố Hà Nội. (anh M vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 8 năm 2017, cũng như các bản khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn trình bày như sau: Ngày 26/6/2015 Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên HSBC (Việt Nam, sau đây gọi tắt là "HSBC" đã chấp thuận đơn mở thẻ của anh Nguyễn Hồng M, sau đây gọi tắt là "Bị đơn" và cấp cho anh M một thẻ tín dụng HSBC có số thẻ là 445093001985055 và hạn mức tín dụng là 51.300.000 đồng. Khoản dư nợ thẻ hàng tháng sẽ được thanh toán cho HSBC theo phương thức ghi nợ vào tài khoản của anh M mở tại HSBC vào ngày thanh toán định kỳ hàng tháng. Quá trình sử dụng, anh M đã chi tiêu dùng và thanh toán lại cho HSBC tính đến 29/8/2017 nợ gốc: 46.697.155 đồng; lãi và phí: 8.131.414 đồng. HSBC đã nhiều lần đôn đốc nhưng anh M không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho các khoản nêu trên thẻ tín dụng.

Căn cứ theo đơn đề nghị giải ngân của anh M, ngày 22/8/2016 HSBC và anh M có ký kết Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán số tiền: 166.000.000 đồng. Thời hạn vay: 48 tháng, bắt đầu kể từ ngày 22/8/2016. Lãi suất áp dụng: 15,99%/năm. Phương thức hoàn trả: Toàn bộ khoản vay gốc sẽ được hoàn trả bằng 48 đợt hoàn trả bằng nhau vào mỗi tháng (mỗi đợt hoàn trả được gọi là một "Đợt trả gốc") cùng với lãi phát sinh vào ngày 22 hàng tháng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân. Thực hiện Hợp đồng tín dụng, HSBC đã giải ngân toàn bộ khoản vay và anh M đã xác nhận nợ vay theo Đơn đề nghị giải ngân ngày 22/8/2016. Tính đến 29/8/2017, anh M chỉ mới thanh toán cho HSBC số tiền là 33.060.000 đồng, trong đó: Nợ gốc: 17.986.860 đồng; Lãi trong hạn: 14.946.461 đồng; Lãi quá hạn: 126.679 đồng. Thời gian anh M vi phạm thanh toán: Kỳ 1 từ ngày 22/3/2017 đến 19/4/2017 trễ 28 ngày, các kỳ tiếp theo 22/4/2017 và 22/5/2017 chưa thanh toán. Bất chấp quy định của Hợp đồng tín dụng cũng như các thông báo đòi nợ của HSBC, đến nay anh M vẫn không thanh toán đầy đủ khoản vay và lãi.

Nay HSBC đề nghị Tòa án giải quyết.

1. Về khoản vay **mở thẻ tín dụng** ngày 26/6/2015: Yêu cầu anh M thanh toán toàn bộ khoản nợ vay bao gồm số nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 09/01/2019: Nợ gốc: 39.113.655 đồng; Nợ lãi: 26.705.714 đồng: Phí duy trì thẻ: 4.838.758 đồng; Tổng cộng: 70.658.127 đồng;

2. Về khoản vay **tín chấp** ngày 22/8/2016: Yêu cầu anh M thanh toán toàn bộ khoản nợ vay bao gồm số nợ gốc, nợ lãi và phí tạm tính đến ngày 09/01/2019 là: Nợ gốc: 145.479.006 đồng; Nợ lãi: 39.512.575 đồng; Lãi quá hạn: 790.631 đồng; Tổng cộng : 185.782.212 đồng.

HSBC xin được bảo lưu quyền đòi thêm tiền lãi (phát sinh sau ngày 29/8/2017), các chi phí và thiệt hại khác phát sinh tính đến thời điểm tất cả 02 khoản vay được tất toán hoàn toàn.

Trong trường hợp anh M không thanh toán toàn bộ hoặc xét thấy không có khả năng thanh toán toàn bộ bất kỳ khoản nợ nêu trên, HSBC yêu cầu Tòa án cho phép HSBC được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản do anh M sở hữu để thanh toán toàn bộ khoản nợ với HSBC.

**** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa phát biểu quan điểm***:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự trong việc nộp đơn khởi kiện, cung cấp tài liệu chứng cứ, nộp tạm ứng án phí và trình bày yêu cầu của mình. Chấp hành đúng nội qui phiên tòa theo Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, Điều 72; Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày 21/12/2018 bị đơn vắng mặt lần thứ nhất, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Phiên tòa được mở lại vào ngày 09/01/2019 theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Việc anh M vay tín chấp và mở thẻ tín dụng của HSBC thông qua các Đơn mở thẻ tín dụng; Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tín dụng dựa trên ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên theo đúng trình tự quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng anh M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và đơn mở thẻ tín dụng. Vì vậy, việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Minh trả nợ số tiền gốc theo đơn mở thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 là 39.113.655 đồng; theo đơn mở thẻ tín dụng ngày 17/8/2016 là 145.479.006 đồng và lãi theo qui định pháp luật, là có căn cứ theo qui định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trong trường hợp anh M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với HSBC. Nguyên đơn có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản mà anh M đang sở hữu để đảm bảo thu hồi nợ cho HSBC.

Án phí sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Đơn khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đúng theo quy định tại Điều 26, 35; Điều 39, Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về việc xét xử vắng mặt đối với bị đơn trong vụ án: Sau khi Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhưng bị đơn không đến nhận. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt lần thứ hai liên tiếp không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 277, 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Xét yêu cầu của HSBC yêu cầu bị đơn thực hiện ký kết theo Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân ngày 26/6/2015. HSBC đã giải ngân khoản vay tín chấp: 166.000.000 đồng. Thời hạn vay: 48 tháng, bắt đầu kể từ ngày 22/8/2016. Lãi suất áp dụng: 15,99%/năm. Phương thức hoàn trả: Toàn bộ khoản vay gốc sẽ được hoàn trả bằng 48 đợt hoàn trả bằng nhau vào mỗi tháng (mỗi đợt hoàn trả được gọi là một "Đợt trả gốc") cùng với lãi phát sinh vào ngày 22 hàng tháng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

- Xét yêu cầu của HSBC yêu cầu bị đơn thực hiện ký kết theo Đơn yêu cầu cung cấp tín dụng và mở tài khoản cá nhân ngày 17/8/2016. HSBC đã mở thẻ tín dụng cho anh M có giá trị: 51.300.000 đồng. Lãi suất áp dụng: 15,99%/năm. Phương thức hoàn trả: Toàn bộ khoản vay gốc sẽ được hoàn trả bằng 48 đợt hoàn trả bằng nhau vào mỗi tháng (mỗi đợt hoàn trả được gọi là một "Đợt trả gốc") cùng với lãi phát sinh vào ngày 22 hàng tháng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, HSBC đã giải ngân toàn bộ khoản vay và anh M đã xác nhận nợ vay theo Đơn đề nghị giải ngân ngày 22/8/2016.

Tính đến 29/8/2017, anh M chỉ mới thanh toán cho HSBC số tiền là 33.060.00 đồng, trong đó: Nợ gốc: 17.986.860 đồng; Lãi trong hạn: 14.946.461 đồng; Lãi quá hạn: 126.679 đồng,

Thời gian anh M vi phạm thanh toán: Kỳ 1 từ ngày 22/3/2017 đến 19/4/2017 trễ 28 ngày, các kỳ tiếp theo 22/4/2017 và 22/5/2017 chưa thanh toán.

Bất chấp quy định của Hợp đồng tín dụng cũng như các thông báo đòi nợ của HSBC, đến nay anh M vẫn không thanh toán đầy đủ khoản vay và lãi.

Ngày 26/6/2015 HSBC đã chấp thuận đơn mở thẻ của anh M và cấp cho anh M một thẻ tín dụng HSBC có số thẻ là 445093001985055 và hạn mức tín dụng là 51.300.000 đồng. Khoản dư nợ thẻ hàng tháng sẽ được thanh toán cho HSBC theo phương thức ghi nợ vào tài khoản của anh M mở tại HSBC vào ngày thanh toán

định kỳ hàng tháng. Quá trình sử dụng, HSBC đã nhiều lần đôn đốc nhưng anh M không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho các khoản nêu trên thẻ tín dụng.

Tính đến ngày 09/01/2019 anh M còn nợ HSBC:

- Khoản vay cho thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 là: Nợ gốc: 39.113.655 đồng; Nợ lãi: 26.705.714 đồng: Phí duy trì thẻ: 4.838.758 đồng; Tổng cộng: 70.658.127 đồng. Chuyển sang nợ quá hạn ngày 22/5/2017.

- Khoản vay tín chấp ngày 22/8/2016 là: Nợ gốc: 145.479.006 đồng; Nợ lãi: 39.512.575 đồng; Lãi quá hạn: 790.631 đồng; Tổng cộng: 185.782.212 đồng. Chuyển sang nợ quá hạn ngày 05/12/2017.

HSBC đã nhiều lần đôn đốc nhưng bị đơn đã không trả nợ và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, không hợp tác với HSBC. Vì vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm Luật các tổ chức tín dụng; vi phạm về thanh toán nợ theo Hợp đồng tín chấp và đơn mở thẻ tín dụng nên HSBC khởi kiện đến Tòa án.

[3] Đại diện HSBC tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn thực hiện các nội dung đã thỏa thuận tại hợp đồng tín chấp và đơn mở thẻ tín dụng mà bị đơn ký với HSCB là hoàn toàn đúng pháp luật, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng là vi phạm theo các điều khoản trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy việc HSBC khởi kiện bị đơn là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản (hay còn gọi là hợp đồng tín chấp) ngày 17/8/2016 và Đơn mở thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 được ký giữa HSBC và bị đơn có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Trong hợp đồng này, các bên tự nguyện giao kết thực hiện hợp đồng và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng, tại thời điểm công chứng các bên đều có đầy đủ năng lực về hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, các bên đều đã đọc và ký hợp đồng trước mặt công chứng viên, do vậy quyền và nghĩa vụ cũng như hậu quả pháp lý được quy định trong hợp đồng các bên đều phải chịu trách nhiệm. Chính vì các lẽ trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần được chấp nhận, nên buộc bị đơn phải trả nợ HSBC số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 09/01/2019 đối với:

- Khoản vay cho thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 là: 70.658.127 đồng.

- Khoản vay tín chấp ngày 22/8/2016 là: 185.782.212 đồng.

Đề nghị của Luật sư bảo về quyền và nghĩa vụ cho nguyên đơn tại phiên tòa: Đối với khoản vay cho thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 là: 70.658.127 đồng sau ngày

xét xử sơ thẩm không tính lãi suất. Đối với khoản vay tín chấp ngày 22/8/2016 là: 185.782.212 đồng yêu cầu sau ngày xét xử sơ thẩm tính lãi suất như hợp đồng đã ký là 15,99%/năm là phù hợp với quy định của của pháp luật nên được chấp nhận.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho HSBC tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] **Về án phí sơ thẩm**: Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

- Vì các căn cứ nhận định trên của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng Điều 26; Điều 35, Điều 39; Khoản 1 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Áp dụng Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên HSBC (Việt Nam).**

Buộc anh Nguyễn Hồng M phải trả **Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên HSBC (Việt Nam)** số tiền tạm tính đến ngày 09/01/2019:

- Khoản vay cho thẻ tín dụng ngày 26/6/2015 là: Nợ gốc: 39.113.655 đồng; Nợ lãi: 26.705.714 đồng: Phí duy trì thẻ: 4.838.758 đồng; Tổng cộng: **70.658.127** *(Bảy mươi triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm hai mươi bảy)* đồng.

- Khoản vay tín chấp ngày 22/8/2016 là: Nợ gốc: 145.479.006 đồng; Nợ lãi: 39.512.575 đồng; Lãi quá hạn: 790.631 đồng; Tổng cộng: **185.782.212** *(Một trăm tám mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn hai trăm mười hai)* đồng.

Kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2019, anh Nguyễn Hồng M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho HSBC theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký.

2. Trường hợp anh Nguyễn Hồng M không trả được nợ thì HSBC có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh M để thanh toán các khoản nợ trên cho HSBC**.**

3. Về án phí sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Hồng M phải chịu **12.822.017** (*Mười hai triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn không trăm mười bảy*) đồng án phí sơ thẩm;

- HSBC không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp **3.968.000** (*Ba triệu, chín trăm sáu mươi tám nghìn*) đồng theo biên lai thu số: **8372** ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2019. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long